TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 25 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và bà Nguyễn Thị Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Thùy Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST- HS ngày 09/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:/2019/QĐXXST-HS ngày 10/01/2019 đối với bị cáo:

Phạm Anh K, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1984 tại huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: đ14, thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1957 và bà Châu Thị N, sinh năm 1958; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 14/9/2018 cho đến ngày 28/9/2018 được thay thế biện pháp "bảo lĩnh" theo quyết định số 15 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Đỗ Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ: k 4, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1984, địa chỉ: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/09/2018, K mượn xe mô tô nhãn hiệu SYM – Attila biển kiểm soát (BKS) 73N9 – 6278 của anh Đỗ Thanh T chạy đến khu vực Bưu điện thị xã B, tỉnh Quảng Bình tìm gặp một thanh niên tên "B" và đặt vấn đề cần mua ma túy với số tiền 1.500.000 đồng để đưa về xã S, huyện B sử dụng với bạn bè. B đồng ý và đưa bán cho K 17 viên dạng nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu chữ "WY" và một gói giấy bạc chứa chất tinh thể màu

trắng. Sau khi mua được ma túy, K cất vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô BKS 73N9 – 6278 chạy về lại xã S, khi đến tuyến đường TL 560 (đường Ba Trại) thuộc địa phận t10, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về vật chứng: Thu giữ của Phạm Anh K 01 gói giấy bạc bên trong chứa 17 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" là Methamphetamine, khối lượng 1,743g (một phẩy bảy trăm bốn mươi ba gam); 01 gói giấy bạc bên trong chứa 0,86g (không phẩy tám mươi sáu gam) là Methamphetamine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng, có sim điện thoại số 0975735372 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS 73N9 – 6278, nhãn hiệu SYM- ATTILA đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1075/GĐ-PC 09 ngày 21/9/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: "Mẩu kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy khối lượng 0,86g (không phẩy tám mươi sáu gam), là loại Methamphetamine. Mẩu kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy khối lượng 1,743g (một phẩy bảy trăm bốn mươi ba gam) là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSBT ngày 09/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo Phạm Anh K vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh K từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng. Về vật xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015 xử tịch thu 01 phong bì thư được dán kín có số: 1076/GĐ – PC04, của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Trả lại cho bị cáo Phạm Anh K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng và sim điện thoại đã qua sử dụng. Trả lại 01 xe mô tô BKS 73N9 – 6278 nhãn hiệu SYM- ATTILA đã qua sử dụng cho anh Đỗ Thanh T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo rất ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tại gáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng, tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Anh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: khoảng 18 giờ ngày 14/9/2018 tại tuyến đường tỉnh lộ 560 thuộc địa phận t10, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Bình, bị cáo Phạm Anh K đang cất dấu trong người 2,603g Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện B phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,603g (Hai phẩy sáu trăm linh ba gam) là Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm vào "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nên những hậu quả xấu về nhiều mặt, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới có đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, ông nội của bị cáo là Phạm Văn Đ liệt sỹ trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước gia đình bị cáo trực tiếp thờ phụng. K có thành tích cứu người trong lúc hoạn nạn vào ngày 05/10/2009 cứu sống anh Phan Tấn H (sinh năm 1989, trú tại xã Bình L, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) trong lúc đi làm đồng có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo cố đơn xin nguyện vọng cải tạo tại địa phương được công an xã B, huyện S xác nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định không cần thiết phải xử cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công

dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật và phù hợp với Viện kiểm sát đề nghị.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phạm Anh K là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo không nhằm mục đích sinh lợi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Liên quan đến vụ án còn có đối tượng tên "B" là người bán ma tuý cho Kiệt sử dụng nhưng trong quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định được dán kín trong phong bì số: 1075/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình là loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng và sim điện thoại số 0975735372 bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô BKS 73N9 – 6278 nhãn hiệu SYM- ATTILA đã qua sử dụng là tài sản của anh Đỗ Thanh T, không biết bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua trái phép chất ma túy nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Anh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh K phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Anh K 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng. Giao bị cáo Phạm Anh K cho Uỷ ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2019) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Trong trường hợp bị cáo Phạm Anh Ki thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Anh K.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ

Luật tố tụng hình sự 2015:

- Tich thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được dán kín có số: 1076/GĐ – PC04, của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Anh K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng và sim điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại 01 xe mô tô BKS 73N9 – 6278 nhãn hiệu SYM- ATTILA đã qua sử dụng cho anh Đỗ Thanh T, địa chỉ: khu vực 4, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi

Các vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Phạm Anh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/01/2019, có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- UBND xã B;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Châu Mạnh Cường